

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2026/DS-ST
Ngày: 29-5-2026
V/v tranh chấp hợp đồng
góp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thu Tâm
- Bà Trần Thị Chiếm

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Thái Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 244/TLST-DS, ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc “Tranh chấp Hợp đồng góp hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2026/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Kim Lệ, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 1199/30/13 Quốc lộ 1, khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:*

2.1 Bà Phan Thị Mai Thảo, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 22/10 Nguyễn Văn Cương, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh.

2.2 Ông Cao Thanh Thảo, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 1177/30 Quốc Lộ 1, Khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh.

(Nguyên đơn có mặt. Bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Phan Thị Kim Lệ trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:*

Bà và vợ chồng bà Phan Thị Mai Thảo, ông Cao Thanh Thảo là chỗ quen biết nên bà có tham gia nhiều dây hụi do vợ chồng bà Thảo làm chủ hụi, cụ thể:

1. Dây hụi mở ngày 10/8/2024 âm lịch, bà tham gia 08 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/12/2025. Bà đã đóng hụi được 16 kỳ với số tiền 204.800.000 đồng nhưng đến kỳ hốt hụi chót tháng 12/2025 thì bà Thảo không giao tiền hụi.

2. Dây hụi mở ngày 10/11/2024 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/3/2026. Bà đã đóng hụi được 14 kỳ với số tiền 22.400.000 đồng.

3. Dây hụi mở ngày 10/12/2024 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/4/2026. Bà đã đóng hụi được 13 kỳ với số tiền 20.800.000 đồng.

4. Dây hụi mở ngày 10/01/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/5/2026. Bà đã đóng hụi được 12 kỳ với số tiền 19.200.000 đồng.

5. Dây hụi mở ngày 10/02/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/6/2026. Bà đã đóng hụi được 11 kỳ với số tiền 17.600.000 đồng.

6. Dây hụi mở ngày 10/4/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/8/2026. Bà đã đóng hụi được 09 kỳ với số tiền 14.400.000 đồng.

7. Dây hụi mở ngày 10/5/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/9/2026. Bà đã đóng hụi được 08 kỳ với số tiền 12.800.000 đồng.

8. Dây hụi mở ngày 10/5/2025 âm lịch, bà tham gia 1,5 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/9/2026. Bà đã đóng hụi được 08 kỳ với số tiền 19.200.000 đồng.

9. Dây hụi mở ngày 10/6/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/10/2026. Bà đã đóng hụi được 07 kỳ với số tiền 11.200.000 đồng.

10. Dây hụi mở ngày 10/8/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/12/2026. Bà đã đóng hụi được 05 kỳ với số tiền 8.000.000 đồng.

11. Dây hụi mở ngày 10/9/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/01/2027. Bà đã đóng hụi được 04 kỳ với số tiền 6.400.000 đồng.

12. Dây hụi mở ngày 10/9/2025 âm lịch, bà tham gia 03 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/01/2027. Bà đã đóng hụi được 04 kỳ với số tiền 19.200.000 đồng.

13. Dây hụi mở ngày 10/9/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/01/2027. Bà đã đóng hụi được 04 kỳ với số tiền 6.400.000 đồng.

14. Dây hụi mở ngày 10/10/2025 âm lịch, bà tham gia 2,5 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/02/2027. Bà đã đóng hụi được 03 kỳ với số tiền 12.000.000 đồng.

15. Dây hụi mở ngày 10/11/2025 âm lịch, bà tham gia 01 phần hụi, mỗi phần 2.000.000 đồng, khai hụi mỗi tháng một lần, hụi sống đóng 1.600.000 đồng/phần, hụi chết đóng 2.000.000 đồng/phần, gồm 17 phần hụi, mãn hụi ngày 10/3/2027. Bà đã đóng hụi được 02 kỳ với số tiền 3.200.000 đồng.

Từ dây hụi số 2 đến dây hụi số 15 là bị bể hụi. Tổng cộng số tiền hụi bà đã đóng cho vợ chồng bà Thảo là 397.600.000 đồng.

Sau đó, vợ chồng bà Thảo thông báo đã bể hụi, không còn khả năng chi trả các khoản tiền hụi cho bà. Bà đã yêu cầu UBND phường Khánh Hậu tổ chức hòa giải, tại buổi hòa giải vợ chồng bà Thảo có ký xác nhận còn nợ bà số tiền nêu trên và hứa trong thời hạn 03 tháng sẽ chuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bán, sau khi thanh toán nợ ngân hàng thì sẽ trả cho bà theo tỷ lệ số tiền còn lại. Tuy nhiên, bà không đồng ý nên hòa giải không thành.

Ngoài ra, các bên đã đối chiếu nợ hụi vào ngày 28/01/2026, bà Phan Thị Mai Thảo có ký xác nhận còn nợ tiền hụi. Việc đối chiếu nợ có ông Võ Văn Thành – Trưởng khu phố Nhơn Cầu, phường Khánh Hậu và ông Trần Thanh Thủy – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc làm chứng.

Nay bà yêu cầu Tòa án buộc bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo liên đới trả số tiền hụi còn nợ là 397.600.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

** Bị đơn bà Phan Thị Mai Thảo trình bày trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:*

Bà thừa nhận toàn bộ lời trình bày của nguyên đơn là đúng, xác nhận vợ chồng bà còn nợ bà Phan Thị Kim Lệ tổng số tiền hụi là 397.600.000 đồng, gồm các khoản nợ của 15 dây hụi như nguyên đơn trình bày.

Bà đồng ý cùng chồng là ông Cao Thanh Thảo liên đới trả cho bà Lê số tiền 397.600.000 đồng vào ngày 30/9/2026 và xác định khoản nợ này không liên quan đến người thứ ba nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Cao Thanh Thảo vắng mặt không nộp bản tự khai.

* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Tây Ninh nhận thấy có đủ căn cứ xác định bà Phan Thị Kim Lệ tham gia các dây hụi do bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo làm chủ hụi. Quá trình tham gia hụi, bà Lê đã đóng tổng số tiền 397.600.000 đồng nhưng chưa được giao, trả lại tiền hụi.

Tại bản đối chiếu nợ ngày 28/01/2026 và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Phan Thị Mai Thảo thừa nhận còn nợ bà Lê số tiền 397.600.000 đồng và đồng ý cùng ông Cao Thanh Thảo liên đới thanh toán khoản nợ này. Tuy nhiên, nguyên đơn không đồng ý thời hạn thanh toán đến ngày 30/9/2026 mà yêu cầu trả ngay nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị của bị đơn.

Do bà Phan Thị Mai Thảo đã vi phạm nghĩa vụ của chủ hụi theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phường, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; việc hụi diễn ra trong thời kỳ hôn nhân nên buộc bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo liên đới thanh toán cho bà Phan Thị Kim Lệ số tiền 397.600.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc không yêu cầu tính lãi.

Về án phí, bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Xét thấy, tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ việc tham gia hụi (họ, biếu, phường), là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 471 Bộ luật Dân sự. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh được quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim Lệ về việc yêu cầu bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo trả số tiền hụi còn nợ 397.600.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn bà Phan Thị Mai Thảo, biên bản đối chiếu nợ hụi ngày 28/01/2026 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bà Lệ có tham gia 15 dây hụi do bà Thảo làm chủ hụi và đã đóng tổng số tiền 397.600.000 đồng. Sau đó, dây hụi số 1 đã mãn; các dây hụi còn lại bị bể, bà Thảo không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bà Lệ nên phát sinh tranh chấp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên hòa giải ngày 09/3/2026, bà Phan Thị Mai Thảo thừa nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng, đồng ý trả số tiền nợ hụi nêu trên. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Đối với ông Cao Thanh Thảo, mặc dù ông không trực tiếp tham gia làm hụi nhưng ông không có ý kiến phản đối đối với khoản nợ của bà Lệ. Xét thấy khoản nợ hụi phát sinh trong thời kỳ hôn nhân nên đây là nghĩa vụ chung của vợ chồng theo quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Ngoài ra, tại Biên bản hòa giải của UBND phường Khánh Hậu có ông Cao Thanh Thảo tham gia và ký tên thể hiện “đồng ý ký tên nhận nợ và đề nghị cho thời gian 3 tháng ... bán đất để lấy tiền trả lại cho hụi viên...”. Do đó, có căn cứ buộc bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo liên đới trả cho bà Phan Thị Kim Lệ số tiền 397.600.000 đồng.

Về lãi suất: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc không yêu cầu tính lãi.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị Kim Lệ thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật, nên Tòa án không xem xét việc hoàn trả tiền tạm ứng án phí. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải thanh toán theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, biếu, phường;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim Lệ đối với bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo về việc tranh chấp hợp đồng góp họ.

Buộc bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phan Thị Kim Lệ số tiền 397.600.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị Mai Thảo và ông Cao Thanh Thảo liên đới chịu 19.880.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

3. Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THADS KV1-Tây Ninh;
- VKSND KV1-Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mỹ Phượng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Hoa – Trần Thị Chiêm

Lê Thị Mỹ Phượng